TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN NINH GIANG** TỈNH HẢI DƯƠNG	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **11**/2019/HS-ST
Ngày: 28/3/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NINH GIANG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Đức Chính.
Các Hội thẩm nhân dân: Ông Đoàn Văn Hóa.
Ông Đinh Văn Châu.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Hải Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quang Đại - Kiểm sát viên.

Ngày 28/3/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 07/2019/TLST-HS ngày 29/01/2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 11/2019/QĐXXST-HS ngày 14/3/2019, đối với bị cáo:

Bùi Văn L, sinh ngày 26/10/1973 tại Hải Dương.

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ văn hóa (học vấn): 7/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông Bùi Văn T và bà Trịnh Thị T;

Có vợ và 03 con (con lớn sinh năm 1999, nhỏ sinh năm 2010);

Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cấm đi khỏi nơi cư trú theo Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03 ngày 29/01/2019 của Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương; có mặt.

- *Bị hại:* Bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1943 (đã chết)

- *Người đại diện hợp pháp của bị hại:*

1. Ông Chu Văn D, sinh năm 1949

2. Ông Chu Văn C, sinh năm 1951;

Đều trú tại: Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương; vắng mặt (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

- *Người tham gia tố tụng khác:* Chị Nguyễn Thị L.

NỘI DUNG CỦA VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 15/9/2018, Bùi Văn L (có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông tỉnh Hải Dương cấp ngày 04/10/2017) điều khiển xe ô tô tải loại 1,5 tấn, biển kiểm soát 34C-197.80 đến xã V, huyện N đi chở hàng.

Khoảng 16 giờ 30 phút cùng ngày, L đến địa phận Thôn N, xã V, đoạn đường thôn có ngã tư, mặt đường trải đá dăm, rộng 690cm, lề đường bên phải, trái được trải hỗn hợp bê tông, có vỉa hè và nhà ở khu dân cư. Do phải hỏi địa điểm chở hàng, L điều khiển lùi xe ô tô với tốc độ khoảng 05 km/h theo hướng từ Đội 5 đi Đội 1, xã V để hỏi đường. Trong khi lùi xe ô tô, L không biết phía sau xe có bà Nguyễn Thị N, là người khiếm thị đang đi ở lòng đường, đã để thanh sắt chắn phía sau xe ô tô va chạm vào người bà N. Nghe tiếng người hô "Dừng lại, tông vào bà mù rồi", L dừng lại, xuống xe thấy bà N đang nằm ở trong gầm xe ô tô; phần dưới hộp visai của ô tô va chạm với người bà N có vết chà xát diện 03cm x 03cm và vết chà xát diện 9,5 x 3,5 cm được tạo bởi thanh chắn phía sau xe. Tâm trục bánh trước, bánh sau bên phải xe ô tô lần lượt cách mép đường phải là 160 cm và 160 cm. Hậu quả bà N bị chết khi cấp cứu.

Tại Kết luận giám định số 97 ngày 23/9/2018, Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Nguyên nhân chết của bà Nguyễn Thị N là đa chấn thương (gãy phức tạp xương lồng ngực, tổn thương phổi, chảy máu khoang ngực, gãy xương đùi phải).

Ngày 20/9/2018, Bùi Văn L đã tự nguyện bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 29.000.000 đồng bao gồm: Tiền viện phí, tiền xe đi lại, tiền công nuôi dưỡng, tiền tổn thất tinh thần, tiền mai táng phí. Ông Chu Văn D là người đại diện hợp pháp của bị hại đã nhận đủ số tiền trên. Những người đại diện hợp pháp của bị hại không có yêu cầu gì về bồi thường dân sự và có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Quá trình điều tra, Bùi Văn L đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, phù hợp với sơ đồ hiện trường, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm các phương tiện giao thông có liên quan, lời khai của người làm chứng, bản kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 08/CT-VKS-NG ngày 28/01/2019, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương để xét xử đối với bị cáo Bùi Văn L về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, theo điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, công nhận quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang là đúng, xin giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương giữ nguyên quyết định truy tố, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn L phạm tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ. Áp dụng: Điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 18 đến 21 tháng tù, thời hạn tính từ ngày bắt thi hành án; Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe 01 năm, kể từ khi chấp hành xong hình phạt tù; về vật chứng: Quản lý Giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở Giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 04/10/2017 mang tên Bùi Văn L trong hồ sơ vụ án đến khi bị cáo chấp hành xong hình phạt bổ sung; về trách nhiệm dân sự:

Không phải giải quyết; về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo đề nghị Kiểm sát viên đề nghị mức án thấp hơn và cho bị cáo được hưởng án treo. Kiểm sát viên xác định đề xuất về mức án đã phù hợp với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo, nên giữ nguyên quan điểm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Ninh Giang, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng; do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định bị cáo có tội: Lời khai của bị cáo tại phiên toà và trong quá trình điều tra phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của người đại diện hợp pháp của bị hại, lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 30 phút, ngày 14/9/2018 tại ngã tư đường liên thôn thuộc địa phận Thôn N, xã V, huyện N, tỉnh Hải Dương, Bùi Văn L điều khiển xe ô tô tải loại 1,5 tấn, biển kiểm soát 34C-197.80, do quan sát không kỹ khi lùi xe đã để thanh sắt chắn phía sau xe ô tô va chạm vào bà Nguyễn Thị N đi bộ ở phía sau xe ô tô. Hậu quả: Bà N bị chết do đa chấn thương. Bị cáo Bùi Văn L là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ, quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ninh Giang thực hành quyền công tố đã luận tội đối với bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã gặp gỡ, xin lỗi gia đình bị hại, được người đại diện hợp pháp của bị hại xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, cho thấy bị cáo đã thực sự ăn năn hối cải; sau khi phạm tội, bị cáo đã tự nguyện, kịp thời bồi thường thiệt hại cho gia đình bị hại. Đây là ba tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị hại là người khiếm thị khi đi trên đường bộ không có người dắt hoặc có công cụ để báo hiệu cho người khác nhận biết đó là người khiếm thị; người đại diện hợp pháp của bị hại thừa nhận bị hại cũng có lỗi dẫn đến tai nạn. Hội đồng xét xử sẽ xem xét, coi đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nơi cư trú rõ

ràng. Căn cứ quy định của pháp luật, xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của các bị cáo; Hội đồng xét xử thấy không cần phải bắt chấp hành hình phạt tù, có thể cho cải tạo tại địa phương, tạo điều kiện giúp đỡ bị cáo sửa chữa sai lầm và cũng có tác dụng giáo dục thành công dân tốt, đồng thời bảo đảm mục đích đấu tranh, phòng ngừa tội phạm.

[4] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy bị cáo là lao động chính, điều kiện kinh tế gia đình khó khăn và chỉ có nghề nghiệp chính là lái xe, người đại diện hợp pháp của bị hại đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Vì vậy, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung cấm hành nghề đối với bị cáo theo khoản 5 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về xử lý vật chứng: Ngày 05/10/2018 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ninh Giang đã trả lại xe ô tô biển kiểm soát 34C-197.80 cùng giấy tờ cho bị cáo Bùi Văn L là phù hợp quy định. Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 04/10/2017 mang tên Bùi Văn L đang quản lý trong hồ sơ vụ án cần trả lại cho bị cáo.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại Nguyễn Thị N không có nghĩa vụ nuôi dưỡng ai và người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường bất cứ khoản nào khác, nên Hội đồng xét xử không phải giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo bị kết án, phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào: Điểm a khoản 1 Điều 260; điểm b, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Xử phạt bị cáo Bùi Văn L 12 (mười hai) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 (hai mươi bốn) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 28/3/2019.

Giao bị cáo Bùi Văn L cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 04/10/2017 mang tên Bùi Văn L đang quản lý trong hồ sơ vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Không phải giải quyết.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu,

nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Bùi Văn L phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Áp dụng các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 28/3/2019; người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- VKSND huyện Ninh Giang;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- CQ CSĐT Công an huyện Ninh Giang;
- CQ THAHS Công an huyện Ninh Giang;
- Bộ phận HSNV Công an huyện Ninh Giang;
- Chi cục THADS huyện Ninh Giang;
- Sở Tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Đức Chính